

BẢN CÔNG KHAI MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU CỦA KIỂU LOẠI XE

I. Thông tin chung:

- 1.1. Tên cơ sở sản xuất/~~nhập khẩu~~: **Công Ty Cổ Phần SUMOTOR.**
- 1.2. Địa chỉ: Đường TS 12 , KCN Tiên Sơn , Xã Hoàn Sơn , Huyện Tiên Du , Tỉnh Bắc.
- 1.3. Loại phương tiện: ~~xe mô tô 2 bánh/xe gắn máy 2 bánh~~/loại xe khác: ⁽¹⁾
- 1.4. Nhân hiệu: HALIM
- 1.5. Tên thương mại:
- 1.6. Mã kiểu loại (số loại): 50C1.
- 1.7. Số giấy chứng nhận: ⁽²⁾ 0133/VAQ06-01/20-00.
- 1.8. Báo cáo thử nghiệm tiêu thụ nhiên liệu số: 3536 /NETC-M/20/C ; ngày: 06/07/2020.

2. Thông số kỹ thuật của xe:

- 2.1. Khối lượng bản thân: 87kg
- 2.2. Khối lượng toàn bộ lớn nhất: 225kg
- 2.3. Động cơ.
 - 2.3.1. Kiểu động cơ: HALIM VZS139FMB-60; Loại động cơ: Xăng , 4 kỳ, 1 xi lanh, làm mát bằng không khí.
 - 2.3.2. Thể tích làm việc (dung tích xy lanh): 49,5 cm³.
 - 2.3.3. Công suất lớn nhất/ số vòng quay: 2,1 kW/ 7500 rpm.
- 2.4. Hệ thống cung cấp nhiên liệu: chế hòa khí/ ~~phun nhiên liệu~~/khác:..... ⁽¹⁾
- 2.5. Hộp số:
 - 2.5.1. Điều khiển: cơ khí/~~tự động~~ ⁽⁺⁾.
 - 2.5.2. Số lượng tỷ số truyền : 04
 - 2.5.3. Tỷ số truyền từng cấp số: 3,272/ 1,938/ 1,611/ 1,350
- 2.6. Tỷ số truyền cuối cùng: 3,08
- 2.7. Lốp:
 - 2.7.1. Ký hiệu cỡ lốp trực 1 : 2.25-17; áp suất: 220 kPa
 - 2.7.2. Ký hiệu cỡ lốp trực 2: 2.50-17; áp suất: 280 kPa
- 2.8. Vận tốc thiết kế lớn nhất do cơ sở sản xuất quy định: 49 km/h

3. Công khai mức tiêu thụ nhiên liệu:

- 3.1. Chu trình thử: ~~TCVN 7357:2010/TCVN 7358:2010/TCVN 9726:2013/...~~ ⁽¹⁾



3.2. Mức tiêu thụ nhiên liệu công khai: 1,399 l/100 km

4. Mẫu nhãn năng lượng công khai:

Kích thước : 50x70 (mm)

NHÃN NĂNG LƯỢNG	
1,399 Lit/100km	
Số BCTN : 3536/NETC-M/20/C	
NHÃN HIỆU : HALIM	
Số Loại : 50C1	
Nhà sản xuất : CÔNG TY CỔ PHẦN SUMOTOR	
Dung tích xy lanh : 49,5 cm ³	
Quy chuẩn áp dụng : QCVN 04 : 2009/BGTVT	
Chu trình thử : TCVN 7358 : 2010	
<small>Ghi chú : Mức tiêu thụ nhiên liệu thực tế có thể thay đổi do điều kiện sử dụng , kỹ năng lái xe và tình trạng bảo dưỡng kỹ thuật của xe.</small>	

5. Ghi chú (nếu có):

Mức tiêu thụ nhiên liệu thực tế có thể thay đổi do điều kiện sử dụng , kỹ năng lái xe và tình trạng bảo dưỡng kỹ thuật của xe.

Bắc Ninh, ngày 02 tháng 12 năm 2020

Cơ sở sản xuất / nhập khẩu

CÔNG (Ký tên, đóng dấu)

CỔ PHẦN

SUMOTOR

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Châm

Ghi chú:

(1) Gạch ngang phần không áp dụng.

(2) Đối với xe sản xuất, lắp ráp: số giấy chứng nhận kiểu loại;

Đối với xe nhập khẩu: số giấy chứng nhận cấp cho xe nhập khẩu thử nghiệm.